

Số: 276/2026/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 17 tháng 03 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 152/2026/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 02 năm 2026 về việc “Ly hôn” giữa;

Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Huy C**, sinh năm 1975;

Nơi cư trú: Xóm Thành Công, thôn Thanh Thần, xã Bình Minh, thành phố Hà Nội.

Căn cước công dân số: 001075036374, cấp ngày 24/06/2021; Nơi cấp: Cục trưởng cục Cảnh sát QLHC về TTXH.

Bị đơn: Chị **Vũ Hồng H**, sinh năm 1977;

Nơi cư trú: Số 32, ngõ 1, tổ 25, phường Bồ Đề, thành phố Hà Nội.

Căn cước công dân số: 001177033921, cấp ngày 10/05/2021; Nơi cấp: Cục trưởng cục Cảnh sát QLHC về TTXH.

- Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 110 của Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 03 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 03 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh **Nguyễn Huy C**, sinh năm 1975 và chị **Vũ Hồng H**, sinh năm 1977.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Anh Nguyễn Huy C và chị Vũ Hồng H cùng xác nhận vợ chồng có 02 con chung là: Nguyễn Thị Khánh L, sinh ngày 30/04/2008 và Nguyễn Thị Khánh Ng, sinh ngày 21/07/2014. Hiện nay, cả hai cháu đang ở cùng với mẹ là chị Vũ Hồng H. Khi ly hôn, anh Nguyễn Huy C và chị Vũ Hồng H thống nhất thỏa thuận: Giao cho chị Vũ Hồng H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả hai con chung là cháu Nguyễn Thị Khánh L và cháu Nguyễn Thị Khánh Ng kể từ thời điểm vợ chồng ly hôn cho đến khi cháu L, cháu Ng trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác về nuôi con theo quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Nguyễn Huy C tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị Vũ Hồng H là 6.000.000 đồng/tháng (3.000.000đồng/1cháu/1tháng) kể từ thời điểm vợ chồng ly hôn cho đến khi cháu Nguyễn Thị Khánh L, cháu Nguyễn Thị Khánh Ng trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có quyết định khác của Tòa án.

Anh Nguyễn Huy C có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung, công sức, nợ:** Anh Cường và chị Hạnh thống nhất xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết

- **Về án phí sơ thẩm:** Anh Nguyễn Huy C tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Được đối trừ số tiền tạm ứng án phí anh Cường đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu BLTU/25E số 0002676 ngày 29/01/2026 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5 – thành phố Hà Nội. Anh Cường đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận

- Viện KSND khu vực 5 – TP Hà Nội;
- Các đương sự;
- ĐKKH số 14; ngày 04/01/2008 tại UBND phường Đ, B, Hà Nội.
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kim Oanh

